TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số:24 /2020/HS-ST
Ngày: 17/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà: **K' Líp.**
+ Ông: **Âu Văn Nghị**
- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*** : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa:*** Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Nhà văn hóa xã Phi Liêng, huyện Đam Rông. Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:29/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định dưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 28/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trang A L**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày: 24 tháng 12 năm 1988 tại Yên Bái. Nơi ĐKHKTT: Xã P, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã P, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo:Thiên chúa. Họ tên cha: Trang A D, sinh năm 1965. Họ tên mẹ: Giàng Thị T, sinh năm 1966. Anh, em ruột: Có 13 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Mùa Thị V, sinh năm 1989. Con: Có 06 con. Tiền án, tiền sự: (không).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Lê Anh V – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Tầng 1, khối nhà 5 tầng khu trung tâm hành chính tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Võ Tấn H; Sinh năm: 1995
Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng tại phiên tòa
2. Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1984;
Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 04/4/2020, Võ Tấn H, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã L, huyện Đam Rông đến nhà Trang A L tại thôn D, xã L với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại nhà L, H đưa cho L số tiền 400.000 đồng, Lầu cầm tiền bỏ vào túi áo, rồi lấy 01 chiếc kéo sắt đi đến khu vực giếng nước của gia đình, là nơi cất giấu ma túy. Lầu lấy cục ma túy cắt ra 02 tép *(cục)*, gói 01 tép vào 01 mảnh nylon màu vàng để đưa cho H. Khi H mới cầm được 01 tép ma túy, thì bị Công an huyện Đam Rông khống chế bắt giữ. Cơ quan điều tra đã thu giữ: Trên người Trang A L số tiền 400.000 đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng *(được niêm phong riêng)*; thu trên người Võ Tấn H 01 mảnh nylon màu vàng, bên trong gói chất dạng cục bột nhỏ màu trắng ngà *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 2)*; 02 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 tờ giấy vàng có ghi các chữ số: UD17989288, MT11639193, NV16394383, FF17461423, RO13132527, LW12515779; 01 tờ giấy học sinh ghi các chữ số: 100.000đ, TB10406983, KX12769310.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trang A L, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ: Tại đầu giường ngủ trong phòng khách, dưới nệm có 01 tờ giấy bạc thuốc lá, bên trong gói các tinh thể màu trắng thủy tinh, dạng cục nhỏ *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 1)*; Tại khu vực giếng nước cách cửa chính khoảng 12m có 01 mảnh nylon màu trắng, bên trong có chứa 01 cục bột màu trắng ngà, to khoảng bằng đầu ngón tay trỏ và 01 tờ giấy bạc bên trong có 01 cục bột màu trắng ngà, to khoảng bằng đầu đũa *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 3)*; thu trong túi áo của Trang A L 1.180.000 đồng; 01 chiếc kéo lưỡi màu đen, tay cầm màu vàng, mũi nhọn, dài khoảng 20cm.

Tại Cơ quan điều tra, Trang A L khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, chỉ sử dụng Heroine dưới hình thức hít. Khoảng 01 tháng trước, Lầu mua một ít ma túy loại Heroine và Methamphetamine *(ma túy đá)* với số tiền 1.000.000 đồng của một người đàn ông tên Thông *(không rõ nhân thân lai lịch, tại khu vực T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông)*. Sau đó đem về nhà cất giấu, mục đích để sử dụng dần và bán cho các con nghiện khác, kiếm lời. Số ma túy đá gói trong tờ giấy bạc, cất dưới nệm giường ngủ, chưa sử dụng và chưa

bán cho ai; số Heroine giấu tại khu vực giếng nước, mỗi ngày lấy ra một ít để sử dụng; đồng thời bán cho 02 đến 03 người nghiện ngay tại nhà, mỗi lần bán 01 tép với giá 200.000 đồng/tép. Gần nhất, vào sáng ngày 03/4/2020, Trang A L bán cho Võ Tấn H 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 04/4/2020, Lầu bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã P 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng. Đến 10 giờ ngày 04/4/2020, khi L đang bán Heroine cho Võ Tấn H thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Trang A L khai nhận trong số tiền 1.180.000 đồng bị thu giữ có 400.000 đồng là tiền mới bán Heroine cho Nguyễn Văn T còn lại 780.000 đồng là tiền của gia đình.

Tại bản cáo trạng số: 25/QĐ-KSĐT ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, để xét xử Trang A L về Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trang A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trang A Lầu từ 08 đến 09 năm tù giam.

Về vật chứng vụ án: xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trang A L trình bày ý kiến tranh luận như sau: Về tội danh cơ bản thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Về hình phạt. Xét thấy mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị là quá cao chưa tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên: Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình. Bị cáo người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về

hành vi tố tụng cũng như quyết định tố của cơ quan tiến thành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong Hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 04/4/2020 tại thôn Dơng G, xã L, huyện Đ, Trang A L đã có hành vi bán 01 tép ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0864g cho Võ Tấn H, thì bị bắt giữ. Trước đó, vào sáng ngày 03/4/2020 L bán cho H 01 tép Heroine và sáng ngày 04/4/2020 Lầu bán cho Nguyễn Văn T 01 tép Heroine, để H và T sử dụng. Ngoài ra Trang A L còn tàng trữ trái phép 0,4477g Methamphetamine, mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy mà Trang A L mua bán trái phép là 1,6354g Heroine và 0,4477g Methamphetamine. Nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trang A L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý và mua bán chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức về tác hại của chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự an toàn tại địa phương. Nhưng chỉ vì mục đích có tiền mua ma túy để sử dụng và bán ma túy cho các đối tượng nghiện nhằm kiếm lời mà bị cáo đã bất chấp hành vi vi phạm pháp luật, thực hiện bằng được hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy mà bị cáo thực hiện hành vi mua bán là 1,6354g Heroine và 0,4477g Methamphetamine. Vì vậy cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời để bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Trong quá trình điều tra, khởi tố, truy tố và xét xử, bị cáo Trang A L không thành thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trong vụ án này, có người đàn ông tên T, bán ma túy cho bị cáo, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý. Đối với Võ Tấn H có hành vi mua ma túy để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự. Nguyễn Văn T mua ma túy để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không có căn cứ xem xét xử lý. Hiện Công an huyện Đam Rông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và T là đúng quy định của pháp luật.

[3] ***Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):*** Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn về kinh tế, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ trên người Trang A L số tiền 400.000 đồng, gồm 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng *(được niêm phong riêng)*; thu trên người Võ Tấn H 01 mảnh nylon màu vàng, bên trong gói chất dạng cục bột nhỏ màu trắng ngà *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 2)*; 02 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 tờ giấy vàng có ghi các chữ số: UD17989288, MT11639193, NV16394383, FF17461423, RO13132527, LW12515779; 01 tờ giấy học sinh ghi các chữ số: 100.000đ, TB10406983, KX12769310; 01 tờ giấy bạc thuốc lá, bên trong gói các tinh thể màu trắng thủy tinh, dạng cục nhỏ *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 1)* và 01 mảnh nylon màu trắng, bên trong có chứa 01 cục bột màu trắng ngà, to khoảng bằng đầu ngón tay trỏ và 01 tờ giấy bạc bên trong có 01 cục bột màu trắng ngà, to khoảng bằng đầu đũa *(được niêm phong riêng-ký hiệu Hộp 3)*; số tiền 1.180.000 đồng trong túi áo của Trang A L; 01 chiếc kéo lưỡi màu đen, tay cầm màu vàng, mũi nhọn, dài khoảng 20cm. Xét thấy đối với khoản tiền 400.000đ là tiền bị cáo có được từ việc mua bán ma túy, nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nha nước. Đối với số tiền 1.180.000đ, theo bị cáo khai có 400.000đ là tiền có được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Văn T, Võ Tấn H. Nên cần tuyên tịch thu 400.000đ để sung quỹ nhà nước. Số tiền 780.000đ còn lại là tiền bị cáo làm thuê mà có, nên xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với các vật chứng khác như ma túy, kéo, ống kim tiêm xét thấy không có giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Trang A L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trang A L** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Trang A L 08 (Tám) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy vàng ghi: UD17989288, MT11639193, NV16394383, FF17461423, RO13132527, LW12515779; 01 tờ giấy học sinh ghi các chữ số: 100.000đ, TB10406983, KX12769310. 02 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng;

01 chiếc kéo lưỡi màu đen, tay cầm màu vàng, mũi nhọn, dài khoảng 20cm; 02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên "Phạm Thị D"; 02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên "Phạm Thị D", "Nguyễn Văn C", " Lý Trung T" và hình dấu tròn màu đỏ của " Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng", bao gồm: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại: + hộp 1: 0,2583g, + Hộp 3: 1,3173g. Hiện đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án huyện Đam Rông theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/8/2020.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ được để trong phong bì màu trắng, hiện đã bàn giao cho Chi cục thi hành án huyện Đam Rông theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/8/2020

Tuyên trả lại 780.000đ số tiền đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1048910.00000 của Chi cục thi hành án huyện Đạm Rông mở tại kho bạc nhà nước huyện Đam Rông.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý bà sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Trang A L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/9/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H.Đam Rông;
- CQ Đtra CA H.Đam Rông;
- CQ THAHS H.Đam Rông;
- CC THADS H.Đam Rông;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Rung K'Nhơn